

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ M  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2022/HSST**

Ngày: 09-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bảnh.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Bà Phạm Thị Ngọc Vân**

**Ông Nguyễn Tất Ái**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Trần Minh Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Phương Hồng Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1981 tại tỉnh Tiền Giang; tên gọi khác: Tâm; Nơi đăng ký thường trú: số 50/15 đường G, Phường 7, thành phố M, Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ng A (1957) và bà Nguyễn Thị C (chết); Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 24/6/1994 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định đưa vào Trường Giáo dưỡng 02 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân” (Quyết định số 20/QĐ-UB);

+Ngày 11/6/1998 bị Tòa án nhân dân thành phố M tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân” (bản án số 84/HSST. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi;

+Ngày 14/7/1999 bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” (bản án số 57/HSST);

+Ngày 20/11/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” (bản án số 213/HSST);

+Ngày 22/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 03/2005/HSST);

+Ngày 21/6/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 68/2007/HSST);

+Ngày 13/10/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (bản án số 141/2010/HSST. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 09/12/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/6/2022, tạm giam ngày 21/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang . Có mặt tại phiên tòa.

*\*Người bị hại: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967. Vắng mặt*

Nơi cư trú: ấp CX, xã TP, huyện C, Tiền Giang

Chỗ ở: Tổ 1 ấp PT, xã PTh, thành phố M, Tiền Giang

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**1/ Huỳnh Văn T E**, sinh năm: 1985. Vắng mặt

Nơi cư trú: 1044E THĐ, Phường 5, thành phố M, Tiền Giang

**2/ Nguyễn Duy H**, sinh năm: 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp LM, xã PTh, thành phố M, Tiền Giang

*\* Người làm chứng*

**Thân Văn C**, sinh năm: 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ 1 ấp PT, xã PTh, thành phố M, Tiền Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, Nguyễn Ngọc T đi bộ một mình trên đường Tỉnh lộ 870, hướng từ ngã tư Đồng Tâm đến Xoài Hột. Khi đến quán hủ tiếu chay “**Hồng Trung**” tại tổ 1 ấp Phước Thuận, xã Phước Thạnh, thành phố M, tỉnh Tiền Giang định vào ăn thì phát hiện chủ quán là bà Nguyễn Thị N đang nằm ngủ trên võng, mặt quay vào trong nhà nên T nảy sinh ý định trộm tài sản. T đi đến chỗ bàn gỗ dùng tay kéo hộc tủ trộm hết tiền và ví da bỏ vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi đi ra ngoài. Lúc này bà N thức dậy, sợ bị phát hiện nên T liền ném tiền và ví da vừa trộm được xuống cạnh vòi nước gần đó. Bà N yêu cầu T đứng lại, lợi dụng khi bà N đang kiểm tài sản thì T đi bộ ra đường. Lúc này có anh Thân Văn C nhà cạnh bên hỗ trợ giữ T lại. Khi vào trong, anh C phát hiện tiền và ví da ở cạnh vòi nước nên trình báo Công an xã đến tạm giữ ví da cùng số tiền 3.710.000 đồng (tiền trong ví da là 3.500.000 đồng, tiền trong hộc tủ là 210.000 đồng). Sau đó Nguyễn Ngọc T bị bắt giữ để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSMT ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã truy tố Nguyễn Ngọc T để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

*\*Tại phiên tòa:*

-Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã nêu, xin Hội đồng xét xử mức án nhẹ nhất cho bị cáo để sớm trở về làm lại từ đầu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **từ 09 tháng đến 12 tháng tù**.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, tay dài, bằng thun, có nón gắn liền cổ áo, mặt trước có chữ “FOREVER” và “36” (màu trắng), phía dưới chữ có may túi dính liền áo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 15/6/2022, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi lén lút trộm cắp của bị hại Nguyễn Thị N số tiền 3.710.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần áp dụng mức hình phạt

ng nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác nên **cần ghi nhận**.

[4] Về xử lý vật chứng:

Cái áo khoác màu đen, tay dài, bằng thun, có nón gắn liền cổ áo, mặt trước có chữ “FOREVER” và “36” (màu trắng), phía dưới chữ có may túi dính liền áo. **Đây là tài sản cá nhân nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.**

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[6] LỜI đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có cân nhắc khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

#### 1. Về hình phạt:

*Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** **07 (Bảy) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2022.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, tay dài, bằng thun, có nón gắn liền cổ áo, mặt trước có chữ “FOREVER” và “36” (màu trắng), phía dưới chữ có may túi dính liền áo.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2022)

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà N, anh T E, anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận:*

- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Thị Bảnh`**